

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 128/2019/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1995.

Bị đơn: Anh Phạm Đình T, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Thôn PA, xã BT, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1995.

Bị đơn: Anh Phạm Đình T, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Thôn PA, xã BT, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị H và anh Phạm Đình T thống nhất thuận tình ly hôn.

b) *Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:* Giao con chung là cháu Phạm Gia H, sinh ngày 04-9-2018 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 5-2019 cho đến khi cháu H trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn anh T được quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết anh T hoặc chị H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng.

c) *Về tài sản và nợ chung:* Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) *Về án phí Hôn nhân sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con:* Chị Ngô Thị H nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đó theo biên lai thu số 027000 ngày 11-4-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng. Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- THADS huyện Phú Riềng;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Văn Dương